

Bản án số: 127/2023/HS-PT

Ngày: 30-11-2023

NHÂN DANH QUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quân.

Các Thẩm phán: Ông Lê Minh Tuấn, ông Lương Thanh Chín.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Phương, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:
Ông Trần Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 và 30 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 106/2023/TLPT-HS ngày 09 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Đoàn Văn T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 82/2023/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã L.

Bị cáo có kháng cáo: **Đoàn Văn T**, sinh năm 1980 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: Thôn B, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận; Nơi ở hiện tại: Thôn H, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Đoàn Lý N (chết); Mẹ: Nguyễn Thị B (chết); Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1981; Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2019;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 11.7.2022, bị Công an xã T xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc tại Quyết định số: 66/QĐ-XPHC, chấp hành xong quyết định xử phạt ngày 16/8/2022.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 26/02/2023, Đoàn Văn T, Lê Văn S, Trần Văn C Và Trần Minh H1 đến quán của bà Trần Thị M uống cà phê. Tại đây, T, S, C, H1 rủ nhau đánh bài “xì tố” ăn thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. Sau đó, T hỏi mượn phòng trọ của bà M (nơi bà M bán cà phê) để đánh bài ăn tiền và trả tiền xâu thì bà M đồng ý. Bà M đưa cho những người này 01 cái đĩa bằng nhựa và 04 bộ bài tây 52 lá.

Về hình thức chơi đánh bài, mỗi người chơi sẽ bỏ ra 1.000.000 đồng (bỏ tây) để chơi và thống nhất chỉ đánh trong số tiền này, nếu hết thì nghỉ. Mỗi lần tố thấp nhất là 20.000 đồng và cao nhất không quá 100.000 đồng.

Đoàn Văn T mang theo số tiền 14.200.000 đồng và sử dụng 1.000.000 đồng đánh bạc, còn lại số tiền 13.200.000 đồng để trong túi quần không sử dụng đánh bạc, quá trình đánh bạc thắng được 1.600.000 đồng.

Trần Văn C mang theo số tiền 1.500.000 đồng nhưng thực tế chỉ sử dụng số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc thua 800.000 đồng.

Lê Văn S mang theo 1.000.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc thua 600.000 đồng.

Trần Minh H1 mang theo 1.000.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc thua 400.000 đồng.

Số tiền xâu cho bà M là 200.000 đồng (nằm trong số tiền thua của S, H1, C).

Đến khoảng 08 giờ ngày 26/02/2023, khi T, S, H1 và C đang đánh bạc thì bị Đội Cảnh sát hình sự - Công an thị xã L phối hợp cùng Công an xã T, thị xã L bắt quả tang, thu giữ tang vật gồm:

Thu giữ trên chiếu bạc 01 chiếc đĩa bằng nhựa, 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, 03 bộ bài tây 52 lá chưa qua sử dụng, 200.000 đồng tiền xâu.

Thu giữ của Trần Văn C 700.000 đồng, Trần Minh H1 600.000 đồng, Lê Văn S 400.000 đồng, Lê Văn T1 1.300.000 đồng. Thu giữ tại chỗ ngồi của bị cáo Đoàn Văn T 2.600.000 đồng và trong túi quần 13.200.000 đồng.

Tại thời điểm bắt quả tang, trong phòng còn có Lê Văn T1, sinh năm 1974; HKTT: Thôn B, xã T, thị xã L và Võ Ngọc L, sinh năm 1977; HKTT: Khu phố A, phường M, thành phố P. Kiểm tra, thu giữ của Lê Văn T1 số tiền 1.300.000 đồng. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định T1 và L không tham gia đánh bạc mà chỉ đứng xem.

Qua xác minh, Trần Văn C, Trần Minh H1, Lê Văn S và Trần Thị M đều chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc. Đoàn Văn T đã bị Công an xã T xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc vào ngày 11/7/2022 tại Quyết định số 66/QĐ-XPHC, nộp phạt vào ngày 16/8/2022 nên chưa hết thời hiệu được xem là chưa bị xử phạt hành chính.

Về vật chứng vụ án: Đối với 04 bộ bài tây 52 lá, 01 đĩa bằng nhựa và số tiền 17.700.000 đồng thu giữ của Đoàn Văn T, Trần Văn C, Trần Minh H1, Lê Văn S và tiền xâu, đã được Cơ quan Cảnh sát Điều Tra Công an thị xã L chuyển sang Chi

cục Thi hành án dân sự thị xã L để chờ xử lý. Đối với số tiền 1.300.000 đồng đã được Cơ quan điều tra trả lại cho Lê Văn T1 vào ngày 08.7.2023.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 82/2023/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã L đã quyết định:

Căn cứ Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo Đoàn Văn T bị bắt thi hành án phạt tù.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí, quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Ngày 31/8/2023, bị cáo Đoàn Văn T có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án: Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là có căn cứ; tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp tài liệu thể hiện bị cáo có cha, mẹ là gia đình liệt sỹ, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự. Xét thấy bị cáo đánh bạc với số tiền không lớn, việc cho bị cáo hưởng án treo không ảnh hưởng đến trật tự, trị an tại địa phương. Do vậy, đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại đơn kháng cáo và tại phiên tòa bị cáo Đoàn Văn T thừa nhận hành vi phạm tội mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử là đúng, không oan và chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xin hưởng án treo. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và là một trong các loại tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là phù hợp với tính chất,

mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án, đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa tội phạm chung. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có cung cấp Bằng Tổ quốc ghi công đối với liệt sỹ Đoàn Thị H2 là chị cùng cha khác mẹ với bị cáo, Giấy công nhận gia đình ông Đoàn Lý N (cha của bị cáo) là gia đình liệt sỹ, bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ bị cáo bị bứu nhân thù trái tuyến giáp, không nghề nghiệp phải nuôi 3 con ăn học. Những tình tiết mới này là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, việc bị cáo đã bị xử lý hành chính là tình tiết định tội (do đánh bạc dưới 5.000.000 đồng) nên không xem tình tiết này là nhân thân xấu. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, việc cho bị cáo hưởng án treo không ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Văn T, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 82/2023/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã La Gi.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ Luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn T 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (30/11/2023).

Giao bị cáo Đoàn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận là nơi bị cáo đang cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đoàn Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 30/11/2023).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKS, CA, TA, CC.THA thị xã La Gi;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- PV06 – Công an tỉnh Bình Thuận;
- Tổ HCTP – TAND tỉnh Bình Thuận;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Quân